

Số: 03/NQ-HNVC-THNP

Nghi Dương, ngày 27 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động Trường Tiểu học Ngũ Phúc năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT về thực hiện QCDC trong HĐ của cơ sở GD công lập trong nhà trường;

Thực hiện Công văn số 5954 /SGDDT-GDMN&GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Thực hiện Hướng dẫn số 7074/HD-SGDĐT ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025; căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương.

Ngày 27/9/2025 trường Tiểu học Ngũ Phúc tiến hành tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động. Sau khi nghe các báo cáo và phương hướng nhiệm vụ năm học 2025 -2026, toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động đã tích cực tham gia thảo luận và nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

I. Thực hiện nhiệm vụ chính trị và mục tiêu phấn đấu của đơn vị năm học 2025 - 2026:

1. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc và toàn diện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đã được Sở Giáo dục và Đào tạo giao cho nhà trường.

2. Thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng và các công tác khác theo quy định của ngành và địa phương.

II. Nhiệm vụ chuyên môn:

Chỉ đạo thực hiện toàn diện các lĩnh vực về chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mà Sở Giáo dục và Đào tạo đã giao cho trong năm học 2025 - 2026. Chỉ đạo giáo viên 100% các lớp trong toàn trường thực hiện tốt việc ứng dụng, đổi mới phương pháp và các HTTC dạy học giáo dục đạt hiệu quả cao.

III. Những nội dung và chỉ tiêu phấn đấu cụ thể:

*** Các chỉ tiêu phân đấu chung của CB, CC, VC toàn đơn vị:**

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Kết quả giáo dục

- Xếp loại giáo dục (02 HS khuyết tật không tham gia đánh giá).

Xếp loại Xuất sắc: 202/579 em, tỷ lệ 34,9%;

Xếp loại HTT: 101/579 em, tỷ lệ: 17,4%;

Xếp loại Hoàn thành: 276/579 em, tỷ lệ: 47,7%;

Xếp loại Chưa hoàn thành: 0

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 465/465 em, đạt 100%.

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 116/116 em, đạt 100%.

* Khen thưởng:

- *Cấp trường:*

+ Học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 202/579 em, tỷ lệ 34,9%;

+ Học sinh tiêu biểu: 101/579 em, tỷ lệ: 17,4%;

+ HS có thành tích đặc biệt trường đề nghị cấp trên khen thưởng 20-25/579 em đạt 3,5 - 4%.

+ Học sinh đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: 524/579 em đạt 90,5%.

- *Chất lượng các cuộc tham gia giao lưu của học sinh:*

- Khuyến khích, tạo điều kiện hỗ trợ học sinh tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu của học sinh do các cấp tổ chức. Phân đấu đạt từ 20 – 25 giải các cấp. Trong đó: Nhất: 02 giải; Nhì: 3- 5 giải; Ba: 10 Giải; Khuyến khích: 5 – 8 giải

- **Vở sạch chữ đẹp:**

- Xếp loại A: 454/579 em đạt 78,4%. (02 HS miễn đánh giá).

- Xếp loại B: 125/579 học sinh đạt 21,6%.

- Không có vở xếp loại C.

1. 2. Công tác quản lý, bồi dưỡng đội ngũ

- 100% CB,GV,NV thực hiện nghiêm túc các qui định về quản lý và sử dụng tài chính, tài sản; quản lý hành chính.

- 100% các thành viên trong tổ tư vấn tâm lý học đường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả;

- 100% các tổ, khối thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh; tổ chức tốt sinh hoạt chuyên môn cấp trường;

- 100% giáo viên của trường xây dựng kế hoạch dạy học các lớp linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế của lớp, của trường;

- Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt nhất yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Xếp loại Tốt: 02/02 đ/c đạt 100 %; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học: Xếp loại Tốt: 20/28 đ/c đạt 71%; Xếp loại Khá: 8/28 đ/c đạt 29%.

1.3. Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số, giáo dục kỹ năng số.

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt, có hiệu quả các phần mềm đã được trang bị trong quản lý và giảng dạy, sử dụng ổn định các phần mềm, tài khoản, mã định danh của GV, HS trong dạy học trực tuyến.

- Thiết kế cổng thông tin điện tử (trang website) đảm bảo tính khoa học; thường xuyên; nội dung phong phú, chất lượng.

- Thực hiện quản lý hồ sơ điện tử, học bạ số;

- 100% phòng học, phòng chức năng được trang bị tivi và máy tính kết nối mạng.

- Xây dựng thư viện số, kho học liệu nội dung phong phú, chất lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động dạy và học.

- 100% BGH thực hiện quản lý, GV, NV thực hiện hồ sơ chuyên môn điện tử; sổ điểm, học bạ số, sổ liên lạc điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT Hải Phòng đúng Quy chế; ký số; giao nhận văn bản điện tử.

- 100% GVCN lớp tích hợp chương trình công dân số vào các bài dạy.

1.4. Công tác kiểm định chất lượng - Xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học, xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia

- Đảm bảo CSVC, trang thiết bị cho 100% học sinh học 2 buổi/ngày.

- Đảm bảo điều kiện đáp ứng 20-25% học sinh tham gia ăn bán trú.

- 100% các bộ phận cá nhân của trường thực hiện tốt công tác cải tiến chất lượng theo lộ trình.

- 100% các phòng học bộ môn, phòng chức năng được trang bị đầy đủ bàn ghế chuẩn.

- Trường có cảnh quan môi trường: Xanh - Sạch - An toàn - Thân thiện.

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Tiếp tục duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, phấn đấu trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

1.5. Công tác phổ cập giáo dục

- Huy động 100% học sinh 6 tuổi vào học lớp 1; Duy trì sĩ số, không có học sinh bỏ học, tích cực vận động trẻ khuyết tật học hòa nhập.
- Điều tra, cập nhật số liệu trên hệ thống kịp thời, chính xác. Hồ sơ phổ cập đầy đủ, chính xác, sắp xếp khoa học.
- Cùng cố duy trì vững chắc chất lượng Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

1.6. Các hoạt động khác

- Công tác đội xếp loại tốt trở lên; tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa... do các cấp tổ chức và phát động.

1.7. Công tác phát triển đảng, các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Chuyển đảng chính thức cho 02 đồng chí Đảng viên dự bị. Kết nạp Đảng cho 01 đồng chí.
- Không có giáo viên vi phạm quy định về dạy thêm.
- Không có cán bộ, GV, NV và học sinh vi phạm chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước, tệ nạn xã hội cũng như các quy định của ngành.
- Không có cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức Nhà giáo.
- Cán bộ giáo viên hưởng ứng và thực hiện tốt các phong trào thi đua.

1.7.1. Thành tích cá nhân

- Giáo viên đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp thành phố: 01 đ/c.
- 10 - 12 đ/c đạt sáng kiến cấp xã.
- Có 4-5 đồng chí đạt danh hiệu CSTĐ cấp CS.
- Có từ 01-02 đồng chí được Chủ tịch UBND xã tặng Giấy khen.
- Có từ 01-02 đồng chí được chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen.

1.7.2. Kết quả tập thể.

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc.
- Liên Đội: Liên đội xuất sắc cấp Thành phố.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

2.1.1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục tiểu học theo Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng:

- Ngày tựu trường: Bắt đầu từ ngày 25/8/2025 đối với lớp 1. Bắt đầu từ 29/8/2025 đối với các lớp 2, 3, 4, 5.
- Ngày khai giảng: 05/9/2025.
- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026.
- Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026.
- Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 30/5/2026.
- Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 trước ngày 31/7/2026.
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026

2.1.2. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, CBGVNV...

Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, xây dựng kế hoạch đề xuất thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2.1.3. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục

2.1.3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Các khối lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học của Bộ GD&ĐT ban hành, Sở GD&ĐT; Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.1.3.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, Tiếng Anh là ngoại ngữ 1, môn học tự chọn lớp 1,2 (Tiếng Anh) theo quy định của CTGDPT 2018; tích cực tổ chức các hoạt động củng cố, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Các tổ chuyên môn chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung,

thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày bố trí không quá 7 tiết/ngày, 35 phút/ tiết, tối thiểu 9 buổi, 32 tiết/ tuần. Sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp tâm sinh lý học sinh. Lưu ý đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học (tự học có hướng dẫn của giáo viên, học tập theo nhóm, học trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ, ...), nội dung cụ thể từng buổi thực hiện như sau:

+ Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CTGDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+ Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

**/ Sách giáo khoa và tài liệu và tài liệu giáo dục địa phương*

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 63/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp. Đối với môn học Lịch sử và Địa lý lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp.

2.1.4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ 1, môn Tin học và các hoạt động liên kết dạy học

2.1.4.1. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1

- *Đối với lớp 1, 2:* Tổ chức dạy tiếng Anh tự chọn (thuộc bộ sách Tiếng Anh I- Learn Smart Start) 2 tiết/tuần, thực hiện công văn số 681/BGDĐT-GDTH của BGDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo chương trình CT GDPT 2018; đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 theo CT GDPT 2018.

- *Đối với lớp 3,4,5:* tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018;

2.1.4.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2.1.5. Thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương đã được BGDĐT phê duyệt, chỉ đạo các khối, tổ CM điều chỉnh, xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD.

Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử - Địa lí lớp 4 với hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương”.

2.1.6. Thực hiện giáo dục Stem

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, các tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt bài học STEM. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và làm quen với nghiên cứu khoa học kĩ thuật.

- Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GD&ĐT.

2.1.7. Thực hiện chương trình liên kết Kỹ năng sống, tiếng Anh có yếu tố nước ngoài, các hoạt động ngoài giờ chính thức

Liên kết với Trung tâm kỹ năng sống Smail triển khai giáo dục kỹ năng sống cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5, thời lượng 02 tiết/tuần (trên tinh thần tự nguyện của CMHS). Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Liên kết với Trung tâm ngoại ngữ Đặng Tuấn triển khai dạy tiếng Anh có yếu tố nước ngoài cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5, thời lượng 01 tiết/tuần (trên tinh thần tự nguyện của CMHS).

2.1.8. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số

2.1.8.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

100% giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho HS, hướng HS phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng HS; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ HS chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh..

Nhà trường tiếp tục bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới PPDH, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

2.1.8.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của HS. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của HS.

2.1.8.3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của CBQL, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân cấp tiểu học nói riêng và trong toàn ngành nói chung.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành GD.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa

biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

2. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chất lượng, chuẩn hóa, phát triển đội ngũ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2.1. Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, chính sách pháp luật, đạo đức đội ngũ nhà giáo: Coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm, trách nhiệm nghề nghiệp;

- Bồi dưỡng đạo đức nhà giáo theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo, xây dựng và bồi dưỡng quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.

- BGH tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tuyên truyền pháp luật trong nhà trường, Luật Giáo dục, Luật Viên chức, Luật Lao động, Luật Bảo hiểm, uật Nhà Giáo, Nghị quyết 71 của Bộ chính trị,...các quy định về dạy thêm, học thêm.

- Các tổ khối tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học tại Công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học.

- Động viên, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ đào tạo trên chuẩn, phấn đấu 100% giáo viên của trường đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 và 10 - 15% đạt trình độ trên chuẩn. Cán bộ giáo viên hoàn thành nội dung bồi dưỡng trực tuyến trên hệ thống LMS;

2.2. Phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục Tiểu học.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, đề xuất với các phòng ban chức năng để đảm bảo đủ số lượng giáo viên, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, có đủ nhân lực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện phân công lao động hợp lý.

3. Thực hiện tốt công tác xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường, duy trì kết quả phổ cập GDTH. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện tốt công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng.

3.1. Thực hiện công tác quy hoạch phát triển nhà trường

BGH nhà trường tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch và phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030 đảm bảo tính chiến lược, tính khoa học và tính thẩm mỹ, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục: Cụ thể tham mưu đề xuất lộ trình xây dựng các phòng chức năng còn thiếu, nhà đa năng, phòng ăn ngủ bán trú cho học sinh.

3.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

a. Thực hiện tốt công tác PCGD

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Duy trì chất lượng phổ cập Tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ chữ mức độ 2.

b. Thực hiện giáo dục hòa nhập với trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn

Nhà trường tiếp tục tham mưu đề xuất để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

Giao nhiệm vụ cụ thể cho GVCN giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật.

3.3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Rà soát cơ sở vật chất để tham mưu, đề xuất xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất đảm bảo an toàn, chuẩn hoá, hiện đại hoá.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, lựa chọn các thiết bị cơ bản tối thiểu. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; giáo viên sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tài trợ, xã hội hoá giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ cho thư viện.

- Xây dựng thư viện số phong phú chất lượng.

3.4. Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện rà soát các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo

Thông tư số 17/2018/TT- BGDĐT, thường xuyên bổ sung các điều kiện, nâng cao chất lượng dạy và học; có kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng, khắc phục điểm yếu theo lộ trình đã xây dựng.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường

4.1. Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh...

Giáo dục cho học sinh có đạo đức, lối sống lành mạnh, rèn kỹ năng sống cho học sinh qua các môn học và các hoạt động giáo dục giúp các em tự tin trong giao tiếp và ứng xử, kỹ năng hợp tác, giải quyết vấn đề...

Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo ATGT, ATTP, PCCC, phòng chống tai nạn thương tích

Giáo viên chủ nhiệm lớp, GVBM, GV-TPT hướng dẫn học sinh thực hiện tốt nề nếp trong và ngoài lớp, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, tổ chức nghiêm túc và có hiệu quả các buổi sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt lớp.

4.2. Giữ vững và nâng cao kết quả giáo dục

Chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh là một tiêu chí thi đua quan trọng bậc nhất để đánh giá giáo viên, nhà trường sẽ động viên khen thưởng kịp thời giáo viên có biện pháp tốt để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Thực hiện giao khoán chất lượng cho giáo viên căn cứ vào chất lượng của năm học trước, bàn giao cho giáo viên chất lượng cụ thể của từng em học sinh, từng lớp.

GVCN thực hiện tốt việc phối kết hợp với PHHS để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho các em học sinh.

4.3. Phong trào giữ vở sạch viết chữ đẹp

Giáo viên hướng dẫn học sinh viết chữ rõ ràng, đúng mẫu, đúng chính tả, viết đẹp, tốc độ viết phù hợp với yêu cầu của từng lớp học.

4.4. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi, tổ chức các hoạt động tập thể, giáo dục ngoài giờ chính thức

Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt Sao nhi đồng. Tổ chức các hoạt động Sao nhi đồng theo chủ đề, chủ điểm trong năm học. Nâng cao chất lượng hoạt động của Sao tự quản trong học tập, vui chơi, sinh hoạt.

4.5. Công tác giáo dục thể chất, công tác y tế học đường

100% học sinh tham gia BHYT

Thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, phối hợp với trạm y tế xây dựng quy chế phối hợp để thực hiện.

Trường học, lớp học luôn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, thoáng mát.

4.6. Tổ chức công tác bán trú

Tiếp tục tuyên truyền với CMHS về lợi ích của công tác bán trú, phấn đấu đạt 20-25% tỉ lệ HS tham gia ăn bán trú.

Nhà trường lựa chọn đơn vị liên kết cung cấp suất ăn bán trú trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh, đảm bảo đúng hướng dẫn của các ban ngành, cơ quan quản lý cấp trên, bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh, thực hiện các khoản thu theo Nghị Quyết HĐND thành phố.

5. Xây dựng nề nếp kỉ cương, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho học sinh theo: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục.

Thực hiện tốt việc phòng chống cháy nổ, ATGT: phối hợp với lực lượng chức năng tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ GV, NV, HS về PCCC, ATGT.

6. Tiếp tục thực hiện quản lý toàn diện nhà trường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học.

Tiếp tục quản lý toàn diện: khoa học, đổi mới, sáng tạo, sâu sát, đúng nguyên tắc, đúng pháp luật và các quy định của ngành: Đẩy mạnh vai trò trách nhiệm của tổ trưởng tổ phó các tổ, đẩy mạnh vai trò quản lý của giáo viên, nhân viên với học sinh:

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình và kế hoạch thời gian năm học.
- Chỉ đạo sử dụng hiệu quả sách, thiết bị dạy học, CSVC nhà trường.

+ Ban Giám hiệu, giáo viên có trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về sách giáo khoa sử dụng tại đơn vị để phụ huynh học sinh biết thực hiện mua sắm.

+ Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định.

+ Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phòng học, phòng chức năng sẵn có, đảm bảo khai thác triệt để CSVC nhà trường.

+ Sử dụng tiết kiệm hiệu quả, tránh lãng phí nguồn điện, nguồn nước.

+ Bàn giao CSVC đầu năm cho các GVCN, GV bộ môn, GV chịu trách nhiệm trong việc giữ gìn và bảo vệ của công, giáo dục HS có ý thức giữ gìn và bảo vệ của công

+ Tổ chức kiểm kê tài sản hàng năm theo đúng quy định.

+ Tất cả CB, GV, NV và học sinh toàn trường thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý và sử dụng tài sản công

- *Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính.*

+ Thực hiện các khoản thu đầu năm học, quản lý tài chính, quy định công khai đối với các cơ sở giáo dục theo các văn bản hướng dẫn.

+ Sử dụng phần mềm thu không dùng tiền mặt;

+ Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT Quy định công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

- *Thực hiện tốt quản lý nhân sự.*

+ Thực hiện sắp xếp phân công lao động CBGV, nhân viên theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc các chế độ theo quy định cho CBGV, NV. Thực hiện việc đánh giá xếp loại viên chức và người lao động theo đúng quy định.

- *Thực hiện tốt quản lý hành chính.*

+ Tăng cường quản lý hành chính, cập nhật thông tin kịp thời, thực hiện tốt việc báo cáo đột xuất, định kỳ đúng hạn, các văn bản đảm bảo tính pháp lý và đúng thể thức.

- *Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ, công tác thi đua và quy chế dân chủ trong trường học.*

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, đảm bảo sự tham gia của nhiều thành phần: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội.

- *Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, trong kiểm tra giám sát, trong quản trị nhà trường*

7. Tăng cường chuyển đổi số và đẩy mạnh truyền thông trong quản lí, dạy học.

- Cán bộ quản lý, GV, NV Sử dụng có hiệu quả các phần mềm đã được trang bị.

- Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền những kết quả đạt được của nhà trường để PHHS, nhân dân xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận.

- Trường tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT.

8. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

- CB, GV, NV và các em học sinh thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

- Tích cực hưởng ứng và thực hiện các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo,...

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, xác định rõ: Công tác thi đua là đòn bẩy, là động lực thúc đẩy các hoạt động của nhà trường.

- Bố trí sắp xếp kinh phí khen thưởng cho cán bộ GV, NV.

- Kiên quyết xử lý những vi phạm quy chế chuyên môn, kỷ luật lao động, vi phạm đạo đức nhà giáo (nếu có) để đảm bảo tốt nề nếp kỷ cương.

9. Công tác thông tin báo cáo

- CB, GV, NV Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cập nhật, lưu giữ, bảo quản số liệu.

- CB, GV, NV Cập nhật kịp thời, chính xác số liệu trên các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu ngành, temis, LMS...

- Việc cập nhật thông tin báo cáo của CB, GV, NV là một tiêu chí để đánh giá thi đua. Thông tin báo cáo phải đảm bảo các yêu cầu:

+ Đúng thời gian theo quy định.

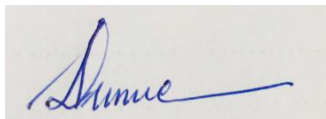
+ Đủ nội dung, đúng cấu trúc.

+ Thông tin chính xác, cập nhật kịp thời, số liệu rõ ràng.

Phát huy kết quả đạt được trong năm học 2024-2025, Hội nghị kêu gọi toàn thể CB, VC trường Tiểu học Ngũ Phúc tiếp tục nâng cao tinh thần đoàn kết, đồng lòng, sáng tạo, khắc phục khó khăn, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động đã đề ra trong năm học 2025-2026.

T/M ĐOÀN THƯ KÝ HỘI NGHỊ

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI NGHỊ



Đào Quang Tiến

